TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 107/2025/QĐST-HNGD	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Lê T, sinh ngày 08/01/1985;

Căn cước số 079Xxxxxxx cấp ngày 25/12/2024;

Thường trú: cư xá Đ, phường B (trước đây Phường 4, Quận 3), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Căn hộ chung cư, phường T (trước đây là Phường M, quận Bình Thạnh), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Vũ Trần T, sinh ngày 22/8/1985;

Căn cước số 079085003563 cấp ngày 28/07/2025;

Địa chỉ: cư xá Đ, phường B (trước đây Phường 4, Quận 3), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 14 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Trần T và Bà Phạm Lê T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung trẻ Vũ P, sinh ngày 18/5/2012 cho bà Phạm Lê T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Vũ Trần T cấp dưỡng con là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên.

Ông Vũ Trần T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Phạm Lê T tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004186 ngày 18/7/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà Phạm Lê T số tiền 150.000 đồng.

Về án phí cấp dưỡng : Ông Vũ Trần T chịu 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Phường Bàn Cờ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh

TAND KHU VỰC 1

1NG220825.TL.QDBA
1382